

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN



VỀ VIỆC THOẢI VỐN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY TNHH MTV TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI ĐẦU TƯ TẠI NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



DNRC

CÔNG TY TNHH MTV TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Ấp Trung Tâm, Xã Xuân Lập, Thị xã Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3724444

Fax: (0251) 3724123

Website: www.donaruco.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



Vietcombank Securities

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CN TP.HCM

Địa chỉ: 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3820 8116 Fax: (028) 3820 8117

Website: www.vCBS.com.vn

TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 3821 7713 Fax: (028) 3821 7452

Website: www.hsx.vn



- Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.
- Nghị quyết số 03/NQ-HĐTVCSĐN ngày 25/10/2017 của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Cao su Đồng Nai về việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai tại Ngân hàng TMCP HDBank.
- Điều kiện và hình thức thoái vốn: Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh

Mệnh giá: 10.000 đồng/ 1 cổ phần

Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 1.368.000 cổ phiếu

Tổng giá trị theo mệnh giá: 13.680.000.000 đồng

Giá khởi điểm: 24.000 đồng/1 cổ phiếu

MỤC LỤC

I.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	3
1.	Tổ chức thực hiện thoái vốn.....	3
2.	Tổ chức tư vấn bán đấu giá	3
II.	CÁC KHÁI NIỆM.....	4
III.	GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 91/2015/NĐ-CP.....	5
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2.	Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn.....	6
3.	Số cổ phiếu sở hữu.....	7
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN.....	8
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
2.	Cơ cấu tổ chức công ty.....	11
3.	Cơ cấu cổ đông của Công ty	13
4.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	14
5.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	15
6.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017	16
7.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh	18
8.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn	18
V.	PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	19
1.	Loại cổ phiếu:.....	19
2.	Mệnh giá:	19
3.	Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn.....	19
4.	Giá khởi điểm đấu giá	19
5.	Phương pháp tính giá:	19
6.	Phương thức thoái vốn	19
7.	Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần	19

8.	Thời gian thực hiện thoái vốn	19
9.	Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến.....	19
10.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:	19
11.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:	20
12.	Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán).....	20
VI.	MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN.....	20
VII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	21
1.	Tổ chức bảo lãnh phát hành:	21
2.	Tổ chức tư vấn.....	21
3.	Tổ chức kiểm toán.....	21
VIII.	BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	21
IX.	PHỤ LỤC HỒ SƠ ĐÍNH KÈM.....	23
X.	NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN, TỔ CHỨC TƯ VẤN	22

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai

Ông: Đỗ Minh Tuấn

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Ông: Tổng Minh Tuấn

Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Văn bản uỷ quyền: Số 46/2017/UQ-VCBS-KSNB ngày 17/07/2017

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tham gia lập. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Cao su Đồng Nai cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- BCTC: Báo cáo tài chính
- CNĐKDN: Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- CTCP: Công ty Cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban Kiểm soát
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế
- LNST: Lợi nhuận sau thuế
- TNHH MTV: Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
- TMCP: Thương mại cổ phần
- VCBS: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP
Ngoại thương Việt Nam
- VCSH: Vốn chủ sở hữu

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 91/2015/NĐ-CP

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tên tiếng Việt: Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai
Tên tiếng Anh: Dong Nai Rubber Corporation
Tên viết tắt: Donaruco
Trụ sở: Ấp Trung Tâm, Xã Xuân Lập, Thị xã Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: 0251. 3724444
Fax: 0251. 3724123
Website: www.donaruco.vn
Email: dn@donaruco.vn
Giấy CNĐKDN: 3600259465 cấp lần đầu ngày 29/05/2009, thay đổi lần 4 ngày 05/04/2016 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp
Vốn điều lệ: 1.707.104.480.901 đồng

Logo:



DNRC

Công ty cao su Đồng Nai được thành lập ngày 02/6/1975 từ việc tiếp quản tài sản và lao động của 12 đồn điền cao su của Công Ty tư bản Pháp với tổng diện tích vườn cây cao su là 21.054 ha, có 4 nhà máy chế biến cao su với công suất 10.500 tấn/năm.

Về tổ chức Công ty trực thuộc sự quản lý của Tổng cục Cao Su Việt Nam. Năm 1993 Công ty đăng ký kinh doanh lần đầu tại Trọng tài kinh tế Tỉnh Đồng Nai theo giấy phép số 101597 ngày 18/03/1993. Năm 1999 Công ty trở thành thành viên trực thuộc Tổng Công ty Cao su Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam) theo quyết định số 149/NN-TCCB/QĐ ngày 04/3/1999 của Bộ Nông Nghiệp và Công Nghiệp Thực Phẩm.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa IX về việc “Sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp” và Quyết định số 1279/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 04/05/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc thành lập Tổng Công ty Cao su Đồng Nai (Công ty mẹ gọi tắt là Tổng Công ty), từ ngày 29/05/2009 Công ty Cao su Đồng Nai đã thực hiện chuyển đổi thành Tổng Công ty Cao su Đồng Nai, thuộc

loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Đến 31/12/2015, diện tích đất của Tổng Công ty đang quản lý, sử dụng 38.150,11 ha (Tỉnh Đồng Nai 37.421,89 ha và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu 728,22 ha), bao gồm 36.493,23 ha đất nông nghiệp và 1.656,89 ha đất phi nông nghiệp của 8 huyện-thị: TP Biên Hòa, Thị xã Long Khánh, các huyện Định Quán, Thống Nhất, Trảng Bơ, Long Thành, Cẩm Mỹ và Xuân Lộc thuộc Tỉnh Đồng Nai; và thuộc địa bàn 2 xã Cù Bì, Xà Bang thuộc huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Trụ sở chính của Tổng Công ty đặt tại xã Xuân lập, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Ngành nghề kinh doanh:

- Trồng trọt;
- Sản xuất hóa chất, phân bón và cao su, bao bì và các sản phẩm mủ tiêu dùng, sản phẩm bằng hạt PE, sản phẩm từ nguyên liệu cao su, bê tông tươi (bê tông thương phẩm), vật liệu xây dựng : bê tông đúc sẵn các loại, cống chịu lực, cống ly tâm;
- Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi và giao thông.Kinh doanh khách sạn và du lịch lữ hành nội địa;
- Chế biến các loại đá xây dựng.Đầu tư xây dựng và kinh doanh địa ốc;
- Vận tải hàng hóa đường bộ (xe bồn chở nguyên liệu) và vận tải hành khách đường bộ theo hợp đồng;
- Chế tạo, gia công, sửa chữa thiết bị và sản phẩm cơ khí;
- Thi công hệ thống điện sinh hoạt và công nghiệp;
- Dịch vụ cầu hàng hóa;
- Thi công các công trình xử lý nước thải;
- Thi công các công trình cấp nước cho dân dụng và công nghiệp;
- Kinh doanh nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn;
- Kinh doanh các loại phụ tùng cơ khí điện;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh các công trình kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.;
- Đầu tư các dự án trồng cao su và chăn nuôi gia súc;
- Tổ chức bán đấu giá tài sản thanh lý.

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Tổng Công ty Cao su Đồng Nai là cổ đông của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

3. Số cổ phiếu sở hữu

Tổng Công ty Cao su Đồng Nai đang sở hữu 1.491.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,17% số lượng cổ phần đang lưu hành của Ngân hàng HDBank. (gồm 1.368.000 cổ phần đăng ký bán trong đợt chào bán lần này và 123.120 cổ phần được nhận vào ngày 30/10/2017 theo phương án trả cổ tức và thưởng cổ phần được Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng HDBank thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 05/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2017).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOẢI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tên tiếng Việt: Ngân hàng TMCP Phát triển TP.Hồ Chí Minh

Tên tiếng Anh: HO CHI MINH CITY DEVELOPMENT JOINT STOCK
COMMERCIAL BANK

Tên viết tắt HDBANK

Trụ sở chính: Số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận
1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 62 915 916

Fax: (028) 62 915 900

Website: www.hdbank.com.vn

Giấy chứng nhận đăng: Số 0300608092 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh
ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 11/08/1992 và thay đổi lần thứ 23 ngày
21/01/2014

Vốn điều lệ tại ngày 8.100.000.000.000 đồng
31/12/2016:

Vốn điều lệ tại ngày 8.828.999.810.000 đồng
30/10/2017

Logo:



Với hơn 27 năm kinh nghiệm hoạt động tại Việt Nam và đang vươn mình ra thế giới, Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh có tiềm lực tài chính mạnh mẽ và công nghệ hiện đại, cung cấp đa dạng về dịch vụ tài chính ngân hàng cá nhân, doanh nghiệp và nhà đầu tư. Ngân hàng TMCP Phát triển TP.Hồ Chí Minh đã hoàn thiện mô hình điểm giao dịch hiện đại, dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp, thân thiện với thông điệp “Cam kết lợi ích cao nhất” cho khách hàng và cộng đồng xã hội.

Với sức mạnh hội nhập từ DaiABank và SGVF – nay là HDSAIGON Finance, Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh trở thành một trong những ngân hàng lớn tại Việt nam. Đến 31/12/2016, Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh có tổng tài sản hơn 150.000 tỷ đồng, vốn điều lệ 8.100 tỷ đồng, đội ngũ nhân viên hơn 11.000 người, 221 chi nhánh/ điểm giao dịch ngân hàng và 7.500 điểm giao dịch tài chính trên toàn quốc và đang xúc tiến mở các chi nhánh tại nước ngoài. Trên thị trường quốc tế, Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh đã thiết lập quan hệ đại lý với hơn 7.500 chi nhánh và ngân hàng tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều danh hiệu và giải thưởng do các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế trao tặng. Đến tháng 6 năm 2017, Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh có hơn 223 điểm giao dịch trên toàn quốc, có mặt tại

hầu hết các trung tâm kinh tế lớn của cả nước như TP. HCM, Hà Nội, Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Phước, Tây Ninh, Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, Bình Thuận, Khánh Hòa, Bình Định, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Thừa Thiên – Huế, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Ninh, Hải Phòng, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Hải Dương, Lào Cai, Long An, Vĩnh Long, Cần Thơ, Sóc Trăng, Cà Mau, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang...

Ngày 30/10/2017, HDBank đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ lên 8.828.999.810.000 đồng theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối và phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 05/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2017.

Ngành nghề kinh doanh:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Hoạt động trung gian tiền tệ khác <i>Chi tiết:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của mọi tổ chức và dân cư thuộc các thành phần kinh tế với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn và chứng chỉ tiền gửi bằng đồng Việt Nam. - Tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước. - Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác – Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn. - Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá. - Hùn vốn và liên doanh (chủ yếu trong lĩnh vực nhà) theo pháp luật hiện hành. - Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng. - Thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép. - Thực hiện các hoạt động kinh doanh ngoại tệ và làm dịch vụ ngân hàng bằng ngoại tệ sau: <ul style="list-style-type: none"> + Nhận tiền gửi ngoại tệ không kỳ hạn, có kỳ hạn và tiền gửi thanh toán của các tổ chức và cá nhân Việt Nam và nước ngoài; + Nhận tiền gửi tiết kiệm ngoại tệ theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; + Vay và tiếp nhận các nguồn vốn bằng ngoại tệ từ các tổ chức và 	6419 (Chính)

	<p>cá nhân nước ngoài;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn đối với các doanh nghiệp có hoạt động kinh tế tại Việt Nam; + Mua, bán các loại ngoại tệ theo tỷ giá do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định; + Làm dịch vụ kiều hối bằng ngoại tệ (Huy động bằng ngoại tệ và chi trả bằng đồng Việt nam); + Thanh toán bằng ngoại tệ trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam; - Thực hiện một số nghiệp vụ ngoại hối sau: <ul style="list-style-type: none"> + Bảo lãnh cho các khoản vay trong nước và nước ngoài bằng ngoại tệ; + Phát hành hoặc làm đại lý phát hành ác giấy tờ có giá bằng ngoại tệ; + Chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố các thương phiếu và các giấy tờ có giá khác bằng ngoại tệ; + Mua bán hoặc làm đại lý mua bán các loại chứng khoán bằng ngoại tệ; + Cung ứng các dịch vụ tư vấn cho khách hàng về ngoại hối; + Kinh doanh vàng tiêu chuẩn quốc tế ở thị trường trong nước và thị trường nước ngoài; - Thực hiện các loại hình giao dịch ngoại tệ kỳ hạn (Forward) và Hoán đổi (Swap). - Thanh toán quốc tế. - Mua bán các loại ngoại tệ ở thị trường nước ngoài. - Kinh doanh càn trên tài khoản ở nước ngoài. - Cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước cho khách hàng trong phạm vi sau: <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp các giao dịch hối đoái dưới hình thức giao dịch giao ngay, kỳ hạn, hoán đổi quyền lựa chọn, hợp đồng tương lai và các giao dịch hối đoái khác theo thông lệ quốc tế; + Huy động vốn, cho vay và bảo lãnh bằng ngoại tệ dưới các hình thức theo quy định của NHNN; + Phát hành, đại lý phát hành thẻ quốc tế; + Cung cấp các dịch vụ chuyển tiền và thanh toán (trong nước và quốc tế); nhận và chi trả ngoại tệ; + Chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá bằng ngoại tệ; 	
--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> + Ủy nhiệm cho tổ chức tín dụng khác và tổ chức kinh tế làm đại lý cung ứng một số dịch vụ ngoại hối, bao gồm dịch vụ đổi ngoại tệ, dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ và các dịch vụ khác; + Cung cấp các dịch vụ ủy thác và quản lý tài sản bằng ngoại hối; + Cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư bằng ngoại hối (mua, bán, sáp nhập, bảo lãnh và làm đại lý phát hành chứng khoán bằng ngoại tệ...); + Cung ứng các dịch vụ tư vấn cho khách hàng về ngoại hối; - Cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường quốc tế cho khách hàng trong phạm vi như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp dịch vụ thanh toán quốc tế; + Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ trên thị trường nước ngoài; - Bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán (trong đó bao gồm bảo lãnh phát hành trái phiếu và lưu ký trái phiếu). - Dịch vụ đại lý bảo hiểm. - Phát hành và thanh toán thẻ ghi nợ nội địa. - Mua bán trái phiếu với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của NHNN. - Mua bán trái phiếu với mục đích đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của NHNN. - Ủy thác và nhận ủy thác cho vay theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. 	
2	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) <i>Chi tiết:</i> Bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế.	6499
3	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> Tư vấn đầu tư theo quy định Pháp luật có liên quan	6619

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh như sau:

Nguồn: HDBank

Đại hội đồng cổ đông: ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh. ĐHĐCĐ có trách nhiệm thảo luận và thông qua BCTC kiểm toán hàng năm, báo cáo của Ban Kiểm soát, báo cáo của HĐQT, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh,...

Hội đồng quản trị: Hoạt động kinh doanh và các công việc của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh và quyết định của ĐHĐCĐ quy định...

Ban kiểm soát: BKS là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Ngân hàng.

Ban điều hành: Thành viên Ban điều hành do HĐQT thuê hoặc bổ nhiệm. Tổ Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

Tổng Giám Đốc: Là người chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước Pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của Ngân hàng.

3. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 30/10/2017

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cp)		Tỷ lệ sở hữu (%)
		31/12/2016	30/10/2017	
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai	1.368.000	1.491.120	0,17
2	Các cổ đông khác	808.632.000	881.408.861	99,83
	Tổng cộng	810.000.000	882.899.981	100

Nguồn: HDBank

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất*Bảng 2: Tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh**Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm 2016/2015	Lũy kế đến Quý 2/2017
Tổng giá trị tài sản	106.485.935	150.294.272	41,14%	169.528.338
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	7.922.478	11.321.302	42,90%	7.023.279
Thu nhập lãi thuần	3.244.710	4.678.080	44,18%	2.766.120
Lợi nhuận từ HĐKD trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.723.053	2.141.238	24,27%	1.314.716
Lợi nhuận trước thuế	788.434	1.147.633	45,56%	881.068
Lợi nhuận sau thuế	630.111	914.498	45,13%	713.020
Tỷ lệ trả cổ tức	10%	7%	-	-

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán và BCTC Quý 2/2017 của HDBank

HDBank trong 6 tháng đầu năm được đánh giá là mang dấu hiệu tích cực ở các mảng hoạt động kinh doanh.

Trong năm 2016, thu nhập lãi thuần của HDBank đạt 4.678 tỷ đồng, tăng 44,18% so với năm 2015, cụ thể chủ yếu đến từ mảng thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự đạt 11.321 tỷ đồng, tăng 42,90%. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2017, thu nhập lãi thuần đạt 2.766 tỷ đồng, bằng 59% so với năm 2016. Các hoạt động kinh doanh khác cũng đều mang lại kết quả khả quan cho phía ngân hàng.

Về chi phí hoạt động trong năm 2016 tăng 35% lên 3.277 tỷ đồng trong khi đó chi phí dự phòng rủi ro tín dụng chỉ tăng nhẹ gấp 1,06 lần lên 993 tỷ đồng nên cũng không làm giảm đà bứt phá về lợi nhuận của ngân hàng trong năm.

Năm 2016, LNST ghi nhận 914 tỷ đồng, tăng gần 45,13% so với năm 2015. Tính đến 6 tháng đầu năm 2017, LNST đạt 713 tỷ đồng, đạt 78% so với tổng LNST của cả năm 2016.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*Bảng 3: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
1. Quy mô vốn			
+ Vốn điều lệ	Triệu đồng	8.100.000	8.100.000
+ Tổng tài sản có	Triệu đồng	106.485.935	150.294.272
+ Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	%	13,7	12,53
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/VCSH	%	-	-
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	100,02%	100,68%
3. Chất lượng tài sản			
+ Tỷ lệ nợ xấu	%	1,32	1,6
+ Số dư cho vay/Tổng tài sản	%	53,11	54,71
4. Khả năng thanh toán			
+ Khả năng thanh toán ngay	%	13,38	-
+ Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	%	41,26	-
5. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Thu nhập lãi thuần/Tổng tài sản (bình quân)	%	3,15	3,64
+ Thu nhập từ hoạt động dịch vụ/Tổng doanh thu	%	1,9	1,02
+ Thu nhập ròng dịch vụ/LNTT	%	29,85	12,93
6. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Thu nhập lãi thuần	%	19,42	19,55
+ Hệ số LNST/VCSH (bình quân)	%	6,62	9,24
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản (bình quân)	%	0,61	0,71
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Thu nhập lãi thuần	%	53,1	45,77
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	đồng/cp	630	911

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán của HDBank

Ngày 17/10/2017, Thống đốc NHNN đã có văn bản số 8412/NHNN-TTGSNH chấp thuận việc HDBank tăng vốn điều lệ từ 8.100.000.000.000 đồng lên 8.828.999.810.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối và phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 05/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2017. Ngày 30/10, HDBank đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ lên 8.828.999.810.000 đồng.

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh đã thống nhất kế hoạch kinh doanh năm 2017 như sau:

Bảng 4: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (Kế hoạch)	% tăng/giảm 2017 so với 2016
Tổng tài sản	Tỷ đồng	178.800	19%
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	8.829	9%
Huy động thị trường 1	Tỷ đồng	124.000	20%
Dư nợ tín dụng (*)	Tỷ đồng	107.760	20%
Tỷ lệ nợ xấu	%	Dưới 3%	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.300	13,2%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.000	9,3%
ROA	%	0,6	(15,5%)
ROE	%	9,3	0,5%
Tỷ lệ chi trả cổ tức (**)	%	(*)	-/-

Nguồn: HDBank

Ghi chú:

(*) Tỷ lệ tăng trưởng của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh riêng lẻ là 16% và 2.400 tỷ đồng cho vay các dự án ngành điện, HDSaigon là 26%.

(**) Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, các cổ đông của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh chưa thảo luận và thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức kế hoạch năm 2017.

Để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức đề ra, Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh đã đưa ra các giải pháp thực hiện như sau:

Chương trình 1: Tăng trưởng bền vững, tín dụng hiệu quả, lợi nhuận tối ưu

- Duy trì và phát triển ổn định các chỉ tiêu kinh doanh như huy động, cho vay, lợi nhuận, chú trọng tăng thu dịch vụ đạt 10% trong tổng thu nhập;
- Tăng hiệu quả hoạt động của các Khối kinh doanh, đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng Khách hàng cá nhân, tăng huy động Khách hàng doanh nghiệp;

- Phát triển đa dạng sản phẩm dịch vụ theo từng phân khúc khách hàng, đề xuất các sản phẩm mới mang nét đặc trưng riêng của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Đẩy mạnh bán hàng theo chuỗi liên kết, tăng trưởng hoạt động bán chéo, tăng cường các gói dịch vụ đi kèm sản phẩm;
- Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, kiểm soát nợ xấu mới phát sinh, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu toàn hàng dưới 3% theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước. Tích cực thu hồi nợ xấu đã bán VAMC;
- Sử dụng hiệu quả chi phí hoạt động, phấn đấu trở thành một trong những ngân hàng đứng đầu về lợi nhuận trong hệ thống Ngân hàng thương mại.

Chương trình 2: Phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và vận hành Ngân hàng

- Giảm thiểu giấy tờ, thủ tục cho nghiệp vụ huy động cho vay;
- Tự động hóa và ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý và vận hành;
- Phát triển công nghệ, xây dựng ứng dụng, tiện ích trên các thiết bị di động, khuyến khích khách hàng sử dụng kênh giao dịch tự động ngoài kênh giao dịch tại quầy;
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát rủi ro, áp dụng tiêu chuẩn quản lý an ninh thông tin và hệ thống công nghệ thông tin Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;

Chương trình 3: tăng cường quản lý rủi ro, giám sát, kiểm soát và thu hồi nợ xấu

- Hoàn thiện công cụ quản lý rủi ro, hệ thống hỗ trợ quản lý rủi ro, công tác giám sát kiểm tra;
- Tăng cường phối hợp Đơn vị kinh doanh xử lý và thu hồi nợ xấu hiện hữu, kiểm soát và khống chế nợ xấu mới phát sinh;
- Tái cấu trúc, sắp xếp lại bộ máy Phòng xử lý nợ theo mô hình quản lý tập trung.

Chương trình 4: Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nhân sự

- Xây dựng nguồn nhân lực đủ về số lượng và chất lượng nhằm đảm bảo cho sự phát triển ngày càng lớn mạnh và bền vững của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Kiểm soát quỹ lương và xây dựng chính sách đãi ngộ, giữ chân người tài;
- Xây dựng đoàn kết nội bộ;
- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi Cán bộ nhân viên trong công việc, hoạt động;
- Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời CBNV vi phạm, đồng thời có chế độ khen thưởng đối với những CBNV chấp hành tốt, phát hiện những sai phạm và báo cáo kịp thời;

Chương trình 5: Phát triển thương hiệu Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh

- Nghiên cứu, đo lường sức khỏe thương hiệu Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;

- Thay đổi giao dịch Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh theo công nghệ mới tự động, thích ứng với các thiết bị và các giao diện IOS, Android, Window Phone...;
- Đẩy mạnh quảng bá sản phẩm dịch vụ Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh qua kênh kỹ thuật số Youtube, Facebook...;
- Đẩy mạnh công tác truyền thông trên báo mạng, mạng xã hội, các kênh truyền hình thông qua hoạt động tài trợ.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh

Không có.

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Ngày 30/10/2017, Ngân hàng HDBank đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu thưởng theo phương án được Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng HDBank thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 05/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2017. Trong đợt chào bán này, Tổng Công ty Cao su Đồng Nai chỉ thực hiện chào bán 1.368.000 cổ phần.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

- 1. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- 2. Mệnh giá:** Mệnh giá trên cổ phiếu: 10.000 đồng/1 cổ phiếu.
- 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn**

Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái là 1.368.000 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 0,15% tổng số cổ phiếu đang lưu hành).

- 4. Giá khởi điểm đấu giá**

Giá khởi điểm: 24.000 đồng/1 cổ phiếu.

- 5. Phương pháp tính giá:**

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 226/TĐG-CT-AMAX do Công ty Tư vấn đầu tư và Thẩm định giá AMAX ban hành ngày 08 tháng 08 năm 2017, thẩm định giá trị vốn chủ sở hữu của HDBank tại thời điểm 31/12/2016.

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐTVCSĐN ngày 25/10/2017 của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Cao su Đồng Nai về việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai tại Ngân hàng TMCP HDBank.

- 6. Phương thức thoái vốn**

Bán đấu giá công khai thông qua tổ chức tài chính trung gian là Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

- 7. Tổ chức tư vấn thoái vốn**

Tổ chức tư vấn thoái vốn là Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM

- 8. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần**

Tổ chức thực hiện đấu giá là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- 9. Thời gian thực hiện thoái vốn**

Thời gian thoái vốn dự kiến trong Quý IV năm 2017.

- 10. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến**

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá phần vốn của Tổng Công ty Cao su Đồng Nai tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM ban hành.

- 11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ theo quy định tại Điều 7 Nghị định 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của

Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam và Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán. Cụ thể như sau:

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng phi ngân hàng Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng, công ty niêm yết.

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của cổ đông là người nước ngoài. Vì vậy, tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh phải tuân thủ theo quy định của Pháp luật Việt Nam hiện hành.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: Không có

12. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán)

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: “Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.”

VI. MỤC ĐÍCH THOẢI VỐN

Mục đích của việc thoái vốn cổ phần của Tổng Công ty Cao su Đồng Nai tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh là nhằm thực hiện đề án tái cơ cấu Tổng Công ty tại các doanh nghiệp ngoài ngành hoặc các doanh nghiệp mà Tổng Công ty không cần nắm giữ cổ phần. Đợt chào bán này không phải là đợt chào bán để huy động vốn và không làm tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. **Tổ chức bảo lãnh phát hành:** Không
2. **Tổ chức tư vấn phương án thoái vốn**

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tp.HCM

Địa chỉ: Lầu 1 & 7, Tòa nhà Green Star, 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3820 8116

Fax: (84-28) 3820 0508

3. **Tổ chức kiểm toán**

Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Địa chỉ: Lầu 10, Tòa nhà Sun Wah, Số 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3821 9266

Fax: (84-28) 3821 9267

VIII. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Bản công bố thông tin này đã được Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tp. HCM xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh cung cấp và Tổng Công ty Cao su Đồng Nai cung cấp.

Báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

